TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 88/2025/HNGĐ-ST
Ngày 13/08/2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung Thiêng và ông Ngô Đình Lục.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 08 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXX-ST ngày 28 tháng 07 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Xuân Đ, sinh năm 1984. CCCD: 052184011037

Địa chỉ: Thôn HT, phường QNĐ, tỉnh Gia Lai.

2. Bị đơn: Ông Hồ Tâm P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khối phố XĐ, xã NP, thành phố Đà Nẵng.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 7, K2 Trại giam Xuân Phước thuộc thôn Phú Xuân, xã Xuân Phước, tỉnh Đắk Lắk.

Bà Đ có mặt, ông P vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lập ngày 18/10/2024, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hoàng Thị Xuân Đ trình bày:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hồ Tâm P kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn NP vào năm 2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung. Bà Đ nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống được nữa. Vì vậy, bà Đ yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hồ Tâm P.

* Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hồ Hoàng Phước, sinh ngày 25/02/2020 và Hồ Thị Khả Uyên, sinh ngày 23/5/2021. Bà Đ có nguyện vọng được nuôi 02 cháu Hồ Thị Khả Uyên và Hồ Hoàng Phước. Không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt lập ngày 21/7/2025, bị đơn ông Hồ Tâm P trình bày:

Ông đã nhận được thông báo thụ lý vụ án số 193/2024/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2024 và các giấy báo của Toà án nhân dân khu vực 10 – Đà Nẵng. Tuy nhiên, hiện tại ông đang chấp hành án phạt tù tại Đội 7, K2 Trại giam Xuân Phước thuộc thôn Phú Xuân, xã Xuân Phước, tỉnh Đắk Lắk nên ông xin được vắng mặt tại tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và các phiên xét xử đối với vụ án "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" giữa ông và bà Hoàng Thị Xuân Đ. Ngoài ra, ông không có ý kiến phản hồi gì về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung theo như đơn khởi kiện của bà Đ.

Ý kiến Kiểm sát viên:

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án; bị đơn ông Hồ Tâm P chấp hành chưa nghiêm quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- *Ý kiến về việc giải quyết vụ án:* Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Hoàng Thị Xuân Đ được ly hôn ông Hồ Tâm P; giao 02 con chung là Hồ Hoàng Phước, sinh ngày 25/02/2020 và Hồ Thị Khả Uyên, sinh ngày 23/5/2021 cho bà Hoàng Thị Xuân Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm:

- 01 bản chính Giấy chứng nhận kết hôn;
- 02 bản sao giấy khai sinh của các con;
- 01 bản sao Căn cước công dân;
- 01 bản chính đơn xin đề nghị xác nhận;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Hồ Tâm P hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 7, K2 Trại giam Xuân Phước thuộc thôn Phú Xuân, xã Xuân Phước, tỉnh Đắk Lắk nhưng ông Hồ Tâm P có đăng ký thường trú tại khối phố Xuyên Đông, xã NP, thành phố Đà Nẵng nên thẩm quyền giải quyết thuộc Toà án nhân dân khu vực 10 – Đà Nẵng theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Hồ Tâm P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đồng thời ông P có đơn xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông P.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Xuân Đ và ông Hồ Tâm P kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn NP vào năm 2019 nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà Đ thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù, ông P không có ý kiến gì về nguyên nhân mâu thuẫn cũng như thể hiện ý chí của mình về việc có đồng ý ly hôn hay không nhưng trong quá trình chung sống ông P đã vi phạm pháp luật và bị Toà án xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*". Việc ông P đi chấp hành án gây ra những khó khăn, xáo trộn trong đời sống gia đình, ảnh hưởng đến việc thực hiện các nghĩa vụ chung vợ chồng như sự quan tâm, giúp đỡ, chăm sóc lẫn nhau, vấn đề nuôi dưỡng con cái và những trở ngại kinh tế không thể giải quyết làm cho cuộc sống hôn nhân không thể duy trì. Xét thấy ông P có hành vi vi phạm nghĩa vụ vợ chồng làm cho hôn nhân của ông bà rơi vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Xuân Đ, cho bà Hoàng Thị Xuân Đ được ly hôn ông Hồ Tâm P.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hồ Hoàng Phước, sinh ngày 25/02/2020 và Hồ Thị Khả Uyên, sinh ngày 23/5/2021. Tại phiên toà, bà Hoàng Thị Xuân Đ có nguyện vọng được nuôi cháu Hồ Thị Khả Uyên và cháu Hồ Hoàng Phước. Bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Hồ Tâm P không đưa ra nguyện vọng của mình về con chung.

Xét thấy cả hai cháu Phước và Uyên đều còn nhỏ nên cần ở gần mẹ để được chăm sóc chu đáo hơn mặt khác từ trước đến nay bà Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng các cháu. Ông P hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 7, K2 Trại giam Xuân Phước thuộc thôn Phú Xuân, xã Xuân Phước, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, cần thiết giao cả hai cháu Phước và Uyên cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng mới đảm bảo quyền lợi, sự phát triển mọi mặt của các cháu và phù hợp với quy định của pháp luật. Bà Đ không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Bà Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Hoàng Thị Xuân Đ phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hoàng Thị Xuân Đ được ly hôn ông Hồ Tâm P.

2. Về con chung: Giao Hồ Hoàng Phước, sinh ngày 25/02/2020 và Hồ Thị Khả Uyên, sinh ngày 23/5/2021 cho bà Hoàng Thị Xuân Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Hoàng Thị Xuân Đ phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012430 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên (nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/08/2025). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đà Nẵng
- VKSND Khu vực 10.
- Cục Thi hành án TP. Đà Nẵng.
- UBND xã NP.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Trung Thiêng **Ngô Đình Lục** **Võ Thị Tám**